TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 30/2022/QĐCNTTLH	*Na Hang, ngày 08 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhân thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Chúc Văn S và chị Hoàng Thị V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 7 năm 2022 về việc *"Kiện xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* của người khởi kiện anh Chúc Văn S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Anh Chúc Văn S, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn B V, xã C L, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người bị kiên:* Chị Hoàng Thị V, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn B V, xã C L, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận anh Chúc Văn S và chị Hoàng Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Chúc Văn S là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Chúc Hồng L sinh ngày 08/7/2010 và cháu Chúc Hồng

Ng, sinh ngày 06/8/2012. Chị V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Chúc Hồng L với mức 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi; Cấp dưỡng nuôi cháu Chúc Hồng Ng với mức 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng cho đến khi cháu Ng đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2022. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

- Về tài sản chung: Anh Chúc Văn S và chị Hoàng Thị V có tài sản chung là nhà và bếp tại thôn B V xã C L. Anh S được quyền sở hữu nhà và bếp. Anh S có nghĩa vụ trả cho chị V công sức đóng góp là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Khoản tiền phải trả, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về nợ chung: Anh Chúc Văn S và chị Hoàng Thị V xác định không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Na Hang;
-THADS huyện Na Hang;
- UBND xã C L;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phan Anh Thành